

ÔN TẬP

Trường TH Tiên Dược A

Họ và Tên:..... Lớp

Bài 1. Điền **g** hay **gh**?

___i nhớ

xe ___oòng

___ây cơm

___ập ___ềnh

___ội đầu

cây ___ạo

___ọn gàng

bình ___ốm

___ế đầu

Bài 2. Điền vào chỗ trống:

a. **ăn** hay **anh**?

m___ trúc

đặc s___

b___ chúng

bột s___

uốn n___

h___ phúc

b. Điền **oan** hay **oang**?

khoe kh___

hốt h___

h___ thành

t___ thẳng

cây x___

áo ch___

Bài 3: Nối:

Vườn hoa hồng

đi tuần tra biên giới.

Chú bộ đội

kêu chiêm chiếp.

Tiếng gà con

đang tỏa hương thơm ngát.

Con hoẵng

trời rét buốt.

Đêm mùa đông

chạy rất nhanh vào rừng.

Bé được cô giáo khen

vì bé đã làm được nhiều việc tốt.

Bài 4: Nối phép tính với kết quả đúng:

$16 + 1 - 0$

18

$17 + 1 + 0$

$14 + 2 - 3$

17

$18 - 8 + 3$

$15 + 1 + 2$

13

$14 + 1 + 2$

Bài 5: Nối hai phép tính có kết quả bằng nhau:

$15 + 0$

$17 + 2$

$13 + 3$

$14 - 2$

$15 - 3$

$12 + 3$

$15 + 4$

$14 + 2$

Bài 6: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- Số gồm 5 chục và 0 đơn vị là: .

- Số gồm 3 chục và 3 đơn vị là: .

- Số gồm 2 chục và 9 đơn vị là: .

- Số 23 gồm chục và đơn vị

- Số 15 gồm chục và đơn vị

- Số 12 gồm chục và đơn vị

Bài 7: Đàn vịt nhà bác An ngày đầu đẻ được 2 chục quả trứng. Ngày thứ hai đẻ được 3 chục quả trứng. Hỏi cả hai ngày đàn vịt đẻ được bao nhiêu quả trứng?

Viết phép tính và kết quả vào ô trống:

Đổi: ...2 chục =

...3 chục =

--	--	--	--	--

Cả hai ngày đàn vịt đẻ được quả trứng.